

Số: 105 /KH-UBND

Kiên Giang, ngày 07 tháng 6 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 38-CTr/TU ngày 11-4-2018 của Tỉnh ủy

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và Chương trình hành động số 38-CTr/TU ngày 11 tháng 4 năm 2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW, Nghị quyết số 08/NQ-CP, Chương trình hành động số 38-CTr/TU, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm và hành động của tập thể, người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong việc đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

- Cụ thể hóa những nhiệm vụ và nội dung chủ yếu để Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung chỉ đạo, các sở, ngành, địa phương tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết số 19-NQ/TW, Nghị quyết số 08/NQ-CP và Chương trình hành động số 38-CTr/TU phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh và thực tiễn của địa phương.

2. Yêu cầu

- Việc thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy đơn vị sự nghiệp phải đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương, đơn vị; trong quá trình sắp xếp phải bảo đảm hoạt động thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị không bị gián đoạn, xáo trộn; sau sắp xếp, kiện toàn lại hoạt động tốt hơn, hiệu quả cao hơn; tập trung huy động, phát huy tiềm năng các nguồn lực và cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có. Việc giải quyết chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức, người lao động sau khi



sắp xếp, kiện toàn lại tổ chức bộ máy đúng quy định và đảm bảo quyền lợi cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, lộ trình, các giải pháp chủ yếu để các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp của tỉnh xây dựng kế hoạch, đề án tổ chức triển khai thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, bảo đảm đạt được mục tiêu, hiệu quả của công tác sắp xếp, kiện toàn đơn vị sự nghiệp.

II. MỤC TIÊU

1. Đến năm 2021

- Thực hiện có hiệu quả việc đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính và hoàn thành cơ bản việc tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Giảm tối thiểu 10% (bằng 100 đơn vị)¹ đầu mỗi, sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập, hạn chế tối đa sự chòng chéo trong chức năng, nhiệm vụ; giảm 10% (bằng 3.318 biên chế)² biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2015 và bổ sung năm 2016, năm 2017. Chấm dứt số hợp đồng lao động không đúng quy định trong các đơn vị sự nghiệp công lập chưa đảm bảo tự chủ về tài chính. Thực hiện trong năm 2018.

- Phần đầu có 10% (bằng 100 đơn vị) trở lên tự chủ hoàn toàn về tài chính và 15% (bằng 150 đơn vị) trở lên tự chủ một phần về tài chính, giảm bình quân 10% (bằng 100 đơn vị) chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2011-2015.³

- Hoàn thành cơ bản việc chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện chuyển đổi thành công ty cổ phần (trừ các bệnh viện và trường học).

- Thực hiện lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công theo chỉ đạo của Trung ương (tính đủ tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý và khấu hao tài sản) đối với một số lĩnh vực cơ bản, như: Y tế; giáo dục-đào tạo; giáo dục nghề nghiệp.

2. Đến năm 2025

- Tiếp tục giảm tối thiểu 10% (bằng 90 đơn vị) sự nghiệp công lập và 10% (bằng 2.986 biên chế) sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021.

- Phần đầu có 20% (bằng 180 đơn vị) tự chủ về tài chính.

¹ Toàn tỉnh có 1.000 đơn vị sự nghiệp, tính đến thời điểm hiện tại đã giảm được 13/1.000 đơn vị, đạt tỷ lệ 1,3% so với năm 2015, tiếp tục giảm 97 đơn vị đến năm 2021.

² Thực hiện đúng theo văn bản của Bộ Nội vụ đến nay đã giảm được 638 biên chế, đạt 100% tính đến năm 2017. Kế hoạch đến năm 2021 tiếp tục giảm 2.680 người (bình quân mỗi năm giảm 670 biên chế), đạt tối thiểu 10% theo quy định so với biên chế giao năm 2015 và bổ sung năm 2016, 2017.

³ Hiện nay, đã thực hiện 130/1.000 đơn vị sự nghiệp, đạt 13% vượt tỷ lệ quy định (trong đó có 46 đơn vị tự chủ hoàn toàn, đạt 4,6% và 84 đơn vị tự chủ một phần, đạt 8,4%), so với năm 2015.

- 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện hoàn thành chuyển đổi thành công ty cổ phần.⁴

- Tiếp tục giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2016-2020.

3. Đến năm 2030

- Tiếp tục giảm đầu mối, phần đầu chỉ còn các đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ quản lý nhà nước và các đơn vị cung ứng dịch vụ công cơ bản, thiết yếu.

- Giảm 10% (bằng 2.687 biên chế) sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025.

- Giảm bình quân 15% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2021-2025.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác thông tin, tuyên truyền

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền sâu rộng về mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính và tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, nhằm nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận ở các ngành, các cấp, các đơn vị sự nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, đặc biệt là người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trong việc thực hiện chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công.

2. Rà soát, sắp xếp kiện toàn, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập

Rà soát chức năng, nhiệm vụ, xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Đề án hoặc kế hoạch sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thuộc sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện nhằm giảm mạnh đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp, khắc phục chồng chéo, dàn trải, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, trong đó xác định chỉ tiêu giảm đầu mối đơn vị sự nghiệp công lập cho từng năm theo nguyên tắc: Một đơn vị sự nghiệp công lập có thể cung ứng nhiều dịch vụ sự nghiệp công cùng loại; cơ cấu lại hoặc giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động không hiệu quả hoặc không đáp ứng đủ tiêu chí, điều kiện thành lập; đẩy mạnh xã hội hóa, chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện thành công ty cổ phần (trừ các bệnh viện và trường học); trường hợp cần thiết phải thành lập mới đơn vị sự nghiệp công lập, thì đơn vị đó phải tự bảo đảm toàn bộ về tài chính (trừ trường hợp phải thành lập

⁴ Thực hiện theo Quyết định số 31/2017/QĐ-TTg ngày 17/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ: Theo đó chuyển 09/09 đơn vị thuộc danh mục chuyển thành công ty cổ phần, sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (gồm: 06 đơn vị tự chủ toàn bộ hoạt động và 03 đơn vị tự chủ một phần (giao 96 biên chế)).

mới để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu). Thời gian thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành trong quý I năm 2019.

Bảo đảm đến năm 2021 giảm tối thiểu 10% đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2015 (từ năm 2015 đến nay đã giảm được 13 đơn vị; từ năm 2018 đến năm 2021 phải giảm ít nhất 87 đơn vị); đến năm 2025, giảm tối thiểu 10% (bình quân mỗi năm giảm tối thiểu 2%) đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2021.

2.1. Đối với lĩnh vực giáo dục - đào tạo và giáo dục nghề nghiệp

- *Đối với giáo dục mầm non, phổ thông*: Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các trường mầm non, phổ thông gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển, nhân rộng trường phổ thông nhiều cấp học (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông) phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của địa phương, địa bàn cụ thể. Rà soát, sắp xếp, điều chỉnh hợp lý quy mô trường, lớp; thu gọn các điểm trường, bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho người dân và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Thời gian thực hiện từ năm 2018, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

Tạo mọi điều kiện thuận lợi để chuyển đổi mô hình các cơ sở giáo dục mầm non, trung học phổ thông từ công lập sang cơ chế tự chủ hoàn toàn về tài chính ở những trung tâm đô thị có khả năng xã hội hóa cao. Đẩy mạnh kêu gọi đầu tư các cơ sở giáo dục - đào tạo chất lượng cao trên địa bàn thành phố Rạch Giá, Hà Tiên, Phú Quốc...

- *Đối với giáo dục cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, giáo dục nghề nghiệp*: Sắp xếp, tổ chức lại hệ thống các trường cao đẳng theo hướng đào tạo linh hoạt đáp ứng nhu cầu nhân lực của thị trường lao động, đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp; chuyển một số bộ phận trực thuộc đủ điều kiện sang cơ chế tự chủ. Sáp nhập một số trường cao đẳng và trường trung cấp trên địa bàn tỉnh, về cơ bản chỉ còn một đầu mỗi đào tạo nghề công lập cấp tỉnh. Thời gian thực hiện từ năm 2018, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

+ Sáp nhập Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và các Trường Trung cấp Nghề Kiên Lương, Tân Hiệp, U Minh Thượng... hoàn thành trong năm 2018.

+ Sáp nhập Trường Trung cấp Kỹ thuật nghiệp vụ thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội vào Trường Cao đẳng Nghề Kiên Giang. Thời gian thực hiện năm 2019.

+ Sáp nhập Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh với Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học tỉnh. Thời gian thực hiện năm 2019.

+ Sáp nhập Trường Cao đẳng Y tế Kiên Giang, Trường Cao đẳng Sư phạm vào Trường Cao đẳng Kiên Giang. Thời gian thực hiện năm 2025.

+ Chuyển Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe thuộc Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật, thành công ty cổ phần. Thời gian thực hiện trong năm 2018.

2.2. Đối với lĩnh vực y tế

- Khẩn trương triển khai thực hiện Đề án số 966/ĐA-UBND ngày 25/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sắp xếp tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp y tế trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành trong quý I năm 2019.

- Nghiên cứu, sắp xếp lại các trạm y tế xã theo hướng nơi đã có cơ sở y tế trên địa bàn cấp xã thì có thể không thành lập trạm y tế xã, hoàn thành trong quý I năm 2020.

2.3. Đối với lĩnh vực khoa học công nghệ

Sắp xếp lại các trung tâm trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ, chỉ tổ chức một đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Khoa học và Công nghệ. Thời gian thực hiện trong quý IV năm 2019.

Phát triển, nâng cao năng lực hệ thống các tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ, phát triển mạnh mẽ thị trường khoa học và công nghệ phù hợp với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Có cơ chế đặt hàng nghiên cứu khoa học với các trường cao đẳng, đại học nghiên cứu các lĩnh vực tỉnh có tiềm năng, thế mạnh, như lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, thủy sản, du lịch; quan tâm thu hút các nhà khoa học, các chuyên gia giỏi nghiên cứu, đóng góp vào sự phát triển của tỉnh.

- Sáp nhập Văn phòng Điều hành Ban Quản lý khu dự trữ sinh quyển thuộc Sở Khoa học và Công nghệ và Ban Quản lý bảo tồn loài sinh cảnh Phú Mỹ thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thành một đầu mối trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường. Thời gian thực hiện trong quý I năm 2019.

- Sáp nhập Trung tâm Tiêu chuẩn đo lường, chất lượng, Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ và Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thành một đầu mối trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ. Thời gian thực hiện trong quý I năm 2020, đến giai đoạn 2020-2021 chuyển thành công ty cổ phần.

2.4. Đối với lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao

Kiện toàn, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp; sáp nhập đối với các trung tâm có chức năng, nhiệm vụ tương đồng, đồng thời xã hội hóa một số đơn vị thuộc Sở Văn hóa và Thể thao. Mỗi huyện chỉ có một trung tâm văn hóa - thanh, thiếu nhi và thư viện trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Đoàn Nghệ thuật Khmer tỉnh. Thời gian thực hiện trong quý IV năm 2019.

- Thực hiện tự chủ hoàn toàn tài chính đối với Trung tâm Văn hóa tỉnh thuộc Sở Văn hóa và Thể thao. Thời gian thực hiện năm 2020.

- Thực hiện xã hội hóa Đoàn Cải lương Nhân dân Kiên Giang. Thời gian thực hiện năm 2019.

- Sáp nhập Trường Văn hóa nghệ thuật vào Trường Cao đẳng Kiên Giang. Thời gian thực hiện năm 2018.

- Sáp nhập Trường Năng khiếu thể dục thể thao và Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao thành một đầu mối. Thời gian thực hiện năm 2019.

- Sáp nhập Ban Quản lý Di tích vào Bảo tàng tỉnh thành một đầu mối. Thời gian thực hiện năm 2018.

- Sáp nhập Trung tâm Văn hóa, thể thao, Nhà thiếu nhi và Đài Truyền thanh trên địa bàn cấp huyện thành một đầu mối. Thời gian thực hiện năm 2018.

- Thực hiện xã hội hóa Trung tâm Phát hành phim, chiếu bóng; Công viên văn hóa An Hòa. Thời gian thực hiện năm 2019.

2.5. Đối với lĩnh vực thông tin và truyền thông

- Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về báo chí; xác định rõ trách nhiệm lãnh đạo, quản lý báo chí của các cấp ủy đảng, chính quyền, nhất là người đứng đầu các cơ quan báo chí và người đứng đầu chủ quản các ấn phẩm báo chí.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, Báo Kiên Giang; tổ chức lại hoặc sáp nhập Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Tin học - Công báo thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông theo hướng tinh gọn bộ máy, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ.

2.6. Sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khác

- Chuyển các đơn vị sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khác đủ điều kiện thành công ty cổ phần. Giải thể các đơn vị sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khác hoạt động không hiệu quả. Tiếp tục đẩy mạnh sắp xếp, tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước theo Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03-6-2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước.

- Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch theo hướng tinh gọn.

- **Về lĩnh vực bảo trợ xã hội, chăm sóc người có công:** Tổ chức lại các cơ sở trợ giúp xã hội theo hướng hỗ trợ chăm sóc phục hồi chức năng, trợ giúp các nhóm đối tượng dựa vào cộng đồng, hợp nhất các trung tâm bảo trợ có chức năng, nhiệm vụ tương đồng thành trung tâm bảo trợ đa chức năng theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Thời gian thực hiện trong quý IV năm 2019.

- Về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn:

+ Sắp xếp lại, giảm mạnh đầu mối và nâng cao hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp; rà soát các cơ quan tương đồng về chức năng, nhiệm vụ trong lĩnh vực nông nghiệp ở cấp tỉnh, chuyển chức năng quản lý nhà nước về Sở Nông

ngiệp và Phát triển nông thôn. Rà soát, sắp xếp lại các Ban Quản lý rừng, thực hiện từ năm 2018 (*thời gian thực hiện trong quý IV năm 2019*).

+ Hợp nhất Trạm Chăn nuôi và Thú y, Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Trạm Khuyến nông thành Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và chuyển một số chức năng, nhiệm vụ về quản lý nhà nước ở các đơn vị này về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc Phòng Kinh tế - đối với huyện không có Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) cấp huyện (*thời gian thực hiện năm 2019*).

+ Sáp nhập: 02 Ban Quản lý rừng An Biên - An Minh, Hòn Đất - Kiên Hà thành một đầu mối; 02 Ban Quản lý rừng phòng hộ Phú Quốc và Ban Quản lý khu bảo tồn biển Phú Quốc (thuộc Chi cục Thủy sản, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) vào Vườn Quốc gia Phú Quốc, thành một đầu mối (*thời gian thực hiện năm 2019*).

+ Chuyển Trung tâm Giống nông lâm ngư nghiệp thành công ty cổ phần (*thời gian thực hiện giai đoạn 2018-2020*).

+ Chuyển Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tự chủ hoàn toàn về tài chính (*thời gian thực hiện năm 2020*).

+ Chuyển Trung tâm Khuyến nông thành đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần (*thời gian thực hiện năm 2022*) và tự đảm bảo toàn bộ kinh phí chi hoạt động (*thời gian thực hiện năm 2025*).

- **Về lĩnh vực tài nguyên và môi trường:** Sắp xếp, hợp nhất các trung tâm có chức năng, nhiệm vụ tương đồng, giảm đầu mối và nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp ở lĩnh vực này. Thời gian thực hiện trong năm 2018.

Sáp nhập Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường vào Văn phòng Đăng ký đất đai và chuyển sang thực hiện cơ chế tự chủ. Thời gian thực hiện trong quý II năm 2019.

Chuyển Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thành công ty cổ phần. Thời gian thực hiện giai đoạn 2018-2020.

- **Về lĩnh vực hạ tầng:** Chuyển Công ty Phát triển hạ tầng thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kiên Giang thành công ty cổ phần. Thời gian thực hiện năm 2020-2021.

- **Về lĩnh vực xây dựng:** Chuyển Trung tâm Kiểm định và dịch vụ xây dựng và Trung tâm Quy hoạch xây dựng thành công ty cổ phần. Thời gian thực hiện năm 2020.

- **Về lĩnh vực giao thông vận tải:** Chuyển Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới và Xí nghiệp bến xe tàu thành công ty cổ phần. Thời gian thực hiện giai đoạn năm 2019 - 2020.

- Về lĩnh vực công thương: Chuyển Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp thành đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo toàn bộ kinh phí chi hoạt động. Thời gian thực hiện năm 2020.

3. Quản lý biên chế và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Triển khai thực hiện Đề án số 795/ĐA-UBND ngày 05/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2021.

- Từng sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp tục xây dựng Đề án tinh giản biên chế của giai đoạn năm 2022 - 2025 giảm 10% (bình quân mỗi năm giảm tối thiểu 2,5%) biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021; đến năm 2030 giảm 10% (bình quân mỗi năm giảm tối thiểu 2,5%) biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2015 thông qua Sở Nội vụ tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Thời gian thực hiện trong quý IV năm 2019.

- Không thực hiện chế độ công chức trong đơn vị sự nghiệp công lập (trừ các đơn vị phục vụ nhiệm vụ chính trị và phục vụ quản lý nhà nước).

- Thực hiện thí điểm việc thi tuyển, thuê giám đốc điều hành tại các đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện chế độ hợp đồng viên chức có thời hạn đối với những trường hợp tuyển dụng mới theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

- Đổi mới cơ chế xác định và giao biên chế theo hướng quản lý, giám sát chặt chẽ biên chế của các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ hoặc một phần chi thường xuyên.

- Thực hiện nghiêm việc đánh giá, phân loại viên chức hàng năm theo quy định hiện hành để đưa ra khỏi bộ máy nhà nước những người 2 năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ.

- Có kế hoạch, giải pháp chấm dứt và giải quyết dứt điểm số người lao động vượt quá số biên chế được giao (trừ các đơn vị đã tự chủ tài chính). Các cơ quan, đơn vị chưa sử dụng hết số biên chế được giao phải xem xét, cắt giảm phù hợp, hoàn thành trong năm 2018.

- Có kế hoạch và cơ chế thích hợp để giải quyết dứt điểm số lao động vượt biên chế được giao; số lao động dôi dư. Thực hiện chính sách thu hút nhân tài, thu hút đội ngũ viên chức có chuyên môn, nghiệp vụ giỏi vào làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tổ chức phân loại viên chức theo vị trí việc làm và sắp xếp, bố trí lại cơ cấu viên chức phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ chiếm tỉ lệ ít nhất 65%, thực hiện từ năm 2018. Thời gian thực hiện trong quý IV năm 2019.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ, đội ngũ viên chức để bố trí, sử dụng có hiệu quả.

- Rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại và tinh giản biên chế đối với các chức danh kế toán, y tế học đường tại các trường mầm non, phổ thông và các chức danh lái xe, bảo vệ, nhân viên phục vụ trong các đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện từ năm 2018. Thời gian thực hiện trong quý IV năm 2019.

- Thực hiện nghiêm quy định về số lượng cấp phó. Trong thời gian thực hiện sắp xếp lại, số lượng cấp phó của các đơn vị sự nghiệp công lập do sáp nhập, hợp nhất có thể cao hơn quy định, nhưng khi có cấp phó của những đơn vị này nghỉ hưu hoặc điều chuyển công tác thì không được bổ sung; đồng thời phải có giải pháp điều chuyển, sắp xếp lại số lượng cấp phó trong thời hạn tối đa 03 năm kể từ ngày sáp nhập, hợp nhất. Trường hợp điều chuyển giữ chức vụ thấp hơn thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ đến hết thời hạn bổ nhiệm.

- Thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế, gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện đào tạo lại, hỗ trợ thích hợp đối với viên chức và người lao động dôi dư do sáp nhập, giải thể hoặc chuyển thành đơn vị sự nghiệp ngoài công lập.

4. Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hoá dịch vụ sự nghiệp công

- Chuyển một số dịch vụ công mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm.

- Đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế tự chủ, xã hội hóa, trước hết là các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở y tế, tổ chức khoa học và công nghệ ở các địa bàn có khả năng xã hội hóa cao.

- Khuyến khích thành lập các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, nhất là trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, y tế, khoa học và công nghệ.

- Thực hiện chuyển đổi hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, hạch toán như doanh nghiệp, kiên quyết chuyển sang cơ chế tự bảo đảm hoàn toàn về tài chính đối với nhóm các đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công có khả năng xã hội hóa cao trên cơ sở Nhà nước thực hiện lộ trình bảo đảm kinh phí hoạt động có thời hạn. Các đơn vị đã bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên được quyền quyết định số lượng người làm việc, tiền lương theo kết quả hoạt động, được Nhà nước hỗ trợ về thuế, phí để tăng cường năng lực tài chính và khả năng tự cân đối.

- Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp theo hướng khuyến khích các doanh nghiệp phát triển các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để đào tạo đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động trong nước và hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Thành lập trung tâm hành chính công cấp tỉnh và thí điểm thành lập trung tâm dịch vụ công ở cấp huyện.

- Thực hiện cơ chế kết hợp công-tư về đầu tư, nhân lực và thương hiệu trong lĩnh vực y tế, khoa học công nghệ, môi trường.

5. Nâng cao năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp công lập

- Đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị đơn vị, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

- Rà soát, sắp xếp hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy bên trong từng đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo hướng tinh gọn, giảm mạnh đầu mối, bỏ cấp trung gian, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và khoa học - công nghệ tiên tiến, áp dụng các tiêu chuẩn, chuẩn mực quản trị quốc tế.

- Nâng cao chất lượng quản trị tài chính, tài sản công của đơn vị. Ban hành quy chế quản lý tài chính, tài sản công, xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân, nhất là trách nhiệm người đứng đầu. Hoàn thiện chế độ kế toán, thực hiện chế độ kiểm toán, giám sát, bảo đảm công khai, minh bạch hoạt động tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Áp dụng mô hình quản trị đối với các đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư như mô hình quản trị doanh nghiệp. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả cơ chế hội đồng trường trong các trường trung cấp, cao đẳng theo hướng hội đồng trường là cơ quan thực quyền cao nhất; Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch Hội đồng trường.

6. Hoàn thiện cơ chế tài chính

- Phân định rõ hoạt động thực hiện nhiệm vụ chính trị do Nhà nước giao với hoạt động kinh doanh dịch vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập. Xây dựng và hoàn thiện các danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo nguyên tắc: Đối với các dịch vụ thiết yếu thì Nhà nước bảo đảm kinh phí; đối với các dịch vụ cơ bản thì Nhà nước hỗ trợ kinh phí để thực hiện; đối với các dịch vụ mang tính đặc thù của một số ngành, lĩnh vực thì thực hiện theo cơ chế đặt hàng hoặc đấu thầu để tạo điều kiện cho các cơ sở ngoài công lập cùng tham gia; đối với các dịch vụ khác thì đẩy mạnh thực hiện theo cơ chế xã hội hoá, huy động sự tham gia cung ứng của các thành phần kinh tế.

- Đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi từ phí sang thực hiện giá dịch vụ sự nghiệp công theo hướng Nhà nước quy định khung giá dịch vụ, từng bước tính đủ các chi phí đối với các loại dịch vụ cơ bản, thiết yếu, đồng thời cần gắn với chính sách hỗ trợ phù hợp cho người nghèo, đối tượng chính sách. Đối với giá dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước, giao quyền tự chủ cho các đơn vị cung ứng dịch vụ tự quyết định theo nguyên tắc bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy.

- Đổi mới cơ chế phân bổ nguồn lực, quản lý, cấp phát ngân sách nhà nước. Ngân sách nhà nước bảo đảm đầu tư cho các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu (giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; y tế dự phòng, y tế cơ sở, khám, chữa các bệnh

phong, lao, tâm thần; nghiên cứu khoa học cơ bản; văn hoá, nghệ thuật dân gian truyền thống, đào tạo huấn luyện vận động viên, huấn luyện viên thể thao quốc gia; bảo trợ xã hội và chăm sóc người có công,...).

Ngân sách nhà nước chuyển từ hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng người nghèo, đối tượng chính sách khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công. Thực hiện cơ chế giao vốn, tài sản cho đơn vị sự nghiệp công lập.

- Phân loại các đơn vị sự nghiệp công lập theo mức độ tự chủ khác nhau về tài chính. Đối với đơn vị đã tự chủ về tài chính, được trả lương theo kết quả hoạt động. Đối với đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, thực hiện trả lương theo ngạch, bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp theo quy định hiện hành; đối với phần tăng thu, tiết kiệm chi, được trích lập các quỹ bổ sung thu nhập và phát triển hoạt động sự nghiệp. Các đơn vị được giao tự chủ tài chính ổn định từ 3 đến 5 năm theo phương án thu chi tài chính được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đối với các đơn vị được Nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động, cần đẩy mạnh thực hiện cơ chế khoán chi.

- Tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích việc tinh giản biên chế; bảo đảm nguồn kinh phí để giải quyết chính sách đối với những người dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập và thực hiện tinh giản biên chế. Đối với viên chức làm việc trong đơn vị tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên, kinh phí lấy từ nguồn thu sự nghiệp của đơn vị. Đối với công chức, viên chức làm việc trong đơn vị do ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần hoặc bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động thì lấy từ nguồn kinh phí hoạt động của đơn vị. Trường hợp kinh phí của đơn vị không đủ thì ngân sách nhà nước bổ sung theo quy định hiện hành về phân cấp ngân sách.

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

- Đẩy mạnh việc phân cấp, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng phân định rõ việc quản lý nhà nước với quản trị đơn vị sự nghiệp công lập và việc cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

- Xây dựng tiêu chí phân loại các đơn vị sự nghiệp công lập, tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và chất lượng dịch vụ của từng đơn vị; hệ thống tiêu chuẩn chức danh những người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý, điều hành đơn vị sự nghiệp công lập, cơ chế giám sát, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu. Lấy kết quả thực hiện tinh giản biên chế, tinh gọn bộ máy hàng năm là một trong những tiêu chí để đánh giá, phân loại cán bộ, công chức đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

- Rà soát, hoàn thiện quy hoạch định hướng mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; chuyển từ

quy hoạch theo đơn vị hành chính sang quy hoạch theo ngành, lĩnh vực, nhu cầu của xã hội và thị trường.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cố tình né tránh hoặc không thực hiện nhiệm vụ được giao cho các đơn vị sự nghiệp công lập.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền quản lý ngành, lĩnh vực phụ trách có trách nhiệm xây dựng Đề án hoặc kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch này và Chương trình hành động số 38-CTr/TU ngày 11 tháng 4 năm 2018 của Tỉnh ủy trong năm 2018; định kỳ trước ngày 30 tháng 10 hàng năm báo cáo tình hình triển khai thực hiện gửi Sở Nội vụ để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Tỉnh ủy và Bộ Nội vụ theo quy định.

2. Giao Sở Nội vụ:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức hội nghị triển khai, quán triệt thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

- Hướng dẫn cơ quan, đơn vị xây dựng phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, thu gọn đầu mối trong các đơn vị sự nghiệp công lập, quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập, quản lý biên chế và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, giải quyết chế độ chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động dôi dư sau khi sắp xếp, kiện toàn theo đúng quy định pháp luật; tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng công chức, viên chức;

- Thẩm định đề án sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, đơn vị địa phương, đồng thời với đề án vị trí việc làm trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt.

- Có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện theo đúng tiến độ quy định của việc thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy; định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hàng năm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả triển khai thực hiện gửi Bộ Nội vụ tổng hợp, báo cáo Chính phủ.

3. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành có liên quan, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc đẩy mạnh dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công; cổ phần hóa đơn vị sự nghiệp khi đáp ứng đủ tiêu chí và điều kiện; hoàn thiện về cơ chế tài chính nhằm huy động mọi nguồn lực xã hội đầu tư cho lĩnh vực sự nghiệp công, phân định rõ nhiệm vụ chính trị do Nhà nước giao với hoạt động kinh doanh dịch vụ của các đơn vị sự nghiệp công; đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm; phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các nội dung có liên quan việc đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo) xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (để b/c);
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh (để b/c);
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, P. NCPC;
- Lưu: VT, vttrinh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Vũ Hồng

